

Bản án số: 08/2018/HSPT

Ngày: 15/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Duy Lam

Ông Trần Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú Biền

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hòa -
Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 04/2018/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Ksor N do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2017/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Ksor N, sinh năm 1969 tại P, tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Buôn B, xã Ia R, huyện P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Jrai; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông D (chết) và bà K; có vợ: H và 05 con: nhỏ nhất sinh năm 2001, lớn nhất sinh năm: 1988; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 05/7/2017 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Thiều Hữu M1 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Người phiên dịch: Ông Kpă M2. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 7/2016, Ksor N đã một mình dùng rìu, rựa, cưa máy, chặt hạ cây rừng với diện tích 25.320m², tại lô 02, khoảnh 3, tiểu khu 1306, loại rừng sản xuất, trạng thái rừng thường xanh nghèo, thuộc quản lý của Ủy ban nhân dân xã Ia R, huyện P. Vào ngày 07/12/2016, Tổ công tác Hạt kiểm lâm huyện P phối hợp với UBND xã Ia R tiến hành kiểm tra rừng phát hiện và lập biên bản.

Căn cứ vào bản kết luận số 05/KL-HĐĐG ngày 10/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P thì Ksor N đã gây thiệt hại về gỗ, củi, tổng giá trị thiệt hại thành tiền là 101.063.000đ

Đối với thiệt hại về môi trường tại Bản kết luận số 117/SNN-KL ngày 07/02/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Gia Lai xác định thiệt hại về môi trường rừng là 303.189.000đ.

Căn cứ vào nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính Phủ thì diện tích rừng mà Ksor N chặt phá là 25.320m² vượt trên 04 lần mức tối đa bị xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, Hạt kiểm lâm huyện P khởi tố vụ án và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pa xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ksor N phạm tội “Hủy hoại rừng”

Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 189; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 và Mục 13, 116 của công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao quy định các trường hợp áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội

- Xử phạt Ksor N 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/7/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01/12/2017 VKSND huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai đã ban hành kháng nghị số 01/QĐ-VKS với nội dung:

Đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Ksor N; Áp dụng Nghị quyết số 41/2017 để làm căn cứ giải quyết vụ án. Không áp dụng Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 và Mục 13, 116 của công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao quy định các trường hợp áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội vì các văn bản trên đã hết hiệu lực áp dụng.

Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm, theo bị cáo thì lý do phạm tội là do gia đình nghèo khó, không có đất sản xuất nên bị cáo tự đi phát rừng để làm rẫy, bị cáo thấy ăn năn hối hận nên sau khi xét xử sơ thẩm tiếp tục tác động gia đình bồi thường thêm 5.000.000đ. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên cho rằng: xem xét nguyên nhân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như thái độ ăn năn hối cải của bị cáo. Kiểm sát viên rút kháng nghị về phần hình phạt đối với bị cáo và giữ nguyên kháng nghị về phần áp dụng văn bản pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng nhưng xuất phát từ việc nghèo đói và muốn có đất sản xuất nên bị cáo mới phát rừng, bản thân bị cáo học thức kém, cư trú tại vùng đặc biệt khó khăn nên không nghĩ hành vi đó là phạm tội. Nay bị cáo đã biết hối hận và tiếp tục bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Bị cáo có hành vi dùng rìu, rựa, cưa máy chặt phá cây rừng sản xuất, trạng thái rừng thường xanh nghèo với diện tích 25.320m² đã phạm vào tình tiết định khung là “Hủy hoại rừng với diện tích đặc biệt lớn” nên bị xét xử về tội “Hủy hoại rừng” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 189 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng quy định pháp luật.

[2] Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai kháng nghị đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Ksor N và kháng nghị việc áp dụng chưa đúng quy định pháp luật của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai rút kháng nghị về phần hình phạt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 đình chỉ xem xét kháng nghị về phần hình phạt.

Đối với kháng nghị về việc áp dụng quy định pháp luật: Xét thấy, tại bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Pa đã áp dụng Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 và Mục 13, 116 của công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao quy định các trường hợp áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội để quyết định hình phạt đối với bị cáo là không chính xác. Bởi lẽ, căn cứ vào khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 thì kể từ ngày 05/07/2017 các văn bản trên đã hết hiệu lực pháp luật. Vì vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa về vấn đề này là có căn cứ. Tuy nhiên, tại Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 việc sai sót trong áp dụng pháp luật để giải quyết vụ án không thuộc một trong các căn cứ để sửa bản án sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ điều chỉnh bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật cho phù hợp.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Ksor N phạm tội “Hủy hoại rừng”

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 189; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13

đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13; điểm đ khoản 2 Điều 243 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Ksor N 20 (*hai mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/7/2017.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Krông Pa;
- VKSND huyện Krông Pa;
- Trại tạm giam T20
- Công an huyện Krông Pa;
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Hồng

